

## **Điều trị bệnh nấm nhớt trên cá rô đồng**

### **1. Tác nhân gây bệnh**

- Bệnh xuất hiện nhiều ở giai đoạn cá thịt, khi cá được 75 ngày đến cuối vụ. Nguyên nhân chính do ba nhóm vi nấm là: Fusarium, Acremonium và Geochitrum gây nên.

- Bệnh xảy ra khi nhiệt độ trong ao nuôi thấp, khi thời tiết thay đổi hay giao mùa; Mưa dầm, trời u ám; Mật độ nuôi quá dày; Cải tạo ao chưa triệt để; Đặc biệt, khi chất lượng nước trong ao nuôi xấu đi, bị nhiễm bẩn, có nhiều khí độc H<sub>2</sub>S, NH<sub>3</sub>; Chăm sóc và quản lý thức ăn chưa tốt; Chất lượng thức ăn kém.

### **2. Dấu hiệu bệnh lý**

- Cá mắc bệnh có biểu hiện như: trên thân xuất hiện nhiều lớp nhớt nhầy, trắng đục, vảy xù xì, sau đó lan rộng ra toàn thân, đôi khi có nhiều đốm đỏ. Nấm bám vào cơ thể cá thành từng mảng trắng. Khi môi trường thay đổi, làm cho cá ít ăn, cơ thể suy yếu, sức đề kháng giảm, càng làm cho bệnh phát triển mạnh.

- Nấm bám vào cơ thể hút chất dinh dưỡng và sinh trưởng rất nhanh, nhất là khi cá bị nhiều vết thương. Cá bị bệnh yếu ớt, bỏ ăn, bơi lờ đờ và chết sau vài ngày.

- Trong trường hợp ao nuôi bị nhiễm bệnh trầm trọng, sẽ làm giảm sút rất nhiều đến sản lượng cá, hệ số thức ăn cao, cá ốm, gầy. Khi soi tươi dưới kính hiển vi, phần cơ bên dưới vùng tổn thương, xuất hiện các bào tử nấm.

### **3. Phòng bệnh**

- Phòng bệnh là giải pháp tối ưu nhằm ngăn chặn các tác nhân gây bệnh, tránh được các thiệt hại xảy ra.

- Phòng bệnh cho cá rô đồng từ đầu vụ nuôi:

+ Chuẩn bị ao nuôi kỹ, cải tạo ao, vét lớp bùn đáy ao. Dùng vôi để xử lý đáy ao với liều 7 - 10 kg/100 m<sup>2</sup>. Nên kiểm tra các chỉ tiêu trong ao như pH đáy ao để bón lượng vôi phù hợp;

+ Chọn con giống khỏe mạnh, không có mầm bệnh, có nguồn gốc rõ ràng;

+ Thả cá với mật độ phù hợp (khoảng 40 con/m<sup>2</sup> là thích hợp nhất); Quản lý tốt môi trường nuôi, hạn chế khí độc trong cả quá trình nuôi;

+ Cho cá ăn đầy đủ chất dinh dưỡng, quản lý thức ăn hợp lý (nhất là vào cuối vụ);

+ Định kỳ xử lý diệt mầm bệnh trong ao nuôi bằng các thuốc sát trùng như Iodine, Chlorine... Hoặc định kỳ tát nước vôi với lượng 3 kg/100 m<sup>2</sup> vào những tháng cuối vụ nuôi; sử dụng các chế phẩm sinh học để xử lý các chất thải, mùn bã hữu cơ, làm sạch đáy ao nuôi;

+ Tránh gây sốc, tránh xây xát trong quá trình san thưa, chuyển bể hoặc phân cỡ cá;

+ Tăng sức đề kháng cho cá bằng việc bổ sung Vitamin C, thuốc bổ, men tiêu hóa.

### **4. Điều trị**

- Khi cá có dấu hiệu bị bệnh, cần tiến hành thay 20 - 30% nước trong ao nuôi.

- Dùng các thuốc diệt khuẩn, sát trùng nguồn nước nhằm diệt các mầm bệnh xung quanh cho cá như BKC, Chlorine, Vicato...

- Dùng các loại hóa chất như  $\text{KMnO}_4$  liều  $10\text{g/m}^3$  hay Formol với liều  $20\text{ml/m}^3$  tắm cho cá trong thời gian 30 - 60 phút, liên tục trong 3 - 5 ngày để trị bệnh cho cá. Phải chú ý đến nồng độ thuốc, không nên điều trị lúc trời quá nóng, dễ dẫn đến tình trạng sốc thuốc.

- Ngoài ra, có thể kết hợp xử lý đáy ao bằng zeolite, than hoạt tính để làm sạch đáy, loại bỏ khí độc và làm sạch đáy ao. Bổ sung cho cá thêm Vitamin C, men tiêu hóa, thuốc bổ gan nhằm hỗ trợ cá tăng sức đề kháng trong quá trình điều trị.